

Số: 01 /NQ-ĐHĐCĐTN

Đồng Nai, ngày 08 tháng 6 năm 2021

## NGHỊ QUYẾT

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

### CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SÚC SẢN ĐỒNG NAI

Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 3600267730,  
do Phòng Đăng ký kinh doanh Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai cấp  
đăng ký lần đầu ngày 29/08/2005 và đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 13/6/2019

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020.

Căn cứ Điều lệ về tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ Phần Nông Súc Sản Đồng Nai.

Căn cứ vào Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ngày 08/6/2021 của Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai .

Đại Hội đồng Cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai được tổ chức tại Hội trường Văn phòng Công ty cổ phần Nông súc sản Đồng Nai địa chỉ số 238 Nguyễn Ái Quốc, P.Tân Hiệp, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 08 tháng 6 năm 2021.

Đại hội có mặt: Tổng số dự họp là 16 cổ đông/đại diện cổ đông với số cổ phần sở hữu và được uỷ quyền dự họp là 9.822.342 cổ phần, chiếm tỷ lệ; 95,70 % vốn điều lệ.

Vắng mặt: 84 cổ đông đại diện cho 441.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ; 4,30 % vốn điều lệ.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai đã nhất trí thông qua và Quyết nghị các nội dung sau:

## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1.** Thông qua Báo cáo tổng kết kết quả hoạt động SXKD năm 2020 của Công ty cổ phần Nông súc sản Đồng Nai với một số chỉ tiêu chính như sau.

Tổng doanh thu : 355.596 triệu đồng

Lợi nhuận trước thuế TNDN : 161.599 triệu đồng

Lợi nhuận sau thuế TNDN : 136.827 triệu đồng

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 2.** Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch năm 2021.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2020.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 4.** Thông qua báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 5.** Thông qua kế hoạch SXKD năm 2021 với một số chỉ tiêu chính như sau:

- Tổng doanh thu : 270.000 triệu đồng.
  - Sản phẩm:
    - ♦ Heo thịt : 4.200 tấn
  - Lợi nhuận trước thuế TNDN : 51.500 triệu đồng.
  - Lợi nhuận sau thuế TNDN : 43.335 triệu đồng.
  - Các khoản phát sinh phải nộp NSNN: 9.058 triệu đồng.
  - Chia cổ tức năm 2021: Dự kiến mức chia cổ tức từ 30%/vốn điều lệ trở lên
- Giao cho HĐQT triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 6.** Thông qua Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 7.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020:

**1. Lợi nhuận sau thuế TNDN chưa phân phối:**

**a. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 136.827.106.419 đồng.**

Trừ chi phí thù lao HĐQT và BKS năm 2020 (không tham gia điều hành trực tiếp) : 160.000.000 đồng.

**Lợi nhuận sau thuế năm 2020 còn lại phân phối các quỹ và chia cổ tức: 136.667.106.419 đồng**

**b. Phân phối lợi nhuận:**

**\*Lợi nhuận năm 2020 phân phối các quỹ: 10.461.675.587 đồng**

- Trích lập quỹ khen thưởng (Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016): 4.715.913.000 đồng

- Trích lập quỹ phúc lợi (Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016): 4.715.913.000 đồng

- Trích lập quỹ thưởng Ban Quản lý điều hành bằng 1% lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch :  $1\% \times (136.827.106.419 \text{ đ} - 34.550.000.000 \text{ đ}) = 1.022.771.000$  đồng.

- Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển: 7.078.587 đồng

- Số còn lại chia cổ tức hết bằng tiền : 126.205.430.832 đồng

**Tỷ lệ chia cổ tức năm 2020 bằng tiền: 122,96%/vốn điều lệ ( mức chi: 12.296 đồng/ cổ phần)**

+ Đã tạm ứng cổ tức: Trong tháng 12/2020 thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐBT ngày 27/11/2020 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2020 đã thống nhất mức tạm ứng cổ tức: 40%/vốn điều lệ; cổ tức chi tạm ứng cho mỗi cổ phần: 4.000đ/CP ( đã thực hiện chi trong tháng 12/2020) với số tiền: 41.055.768.000 đồng;

+ Thực hiện chia tiếp cổ tức năm 2020 bằng tiền theo tỷ lệ 82,96%/vốn điều lệ, chi trong năm 2021 với tổng số tiền: 85.149.662.832 đồng.

*Trong đó:*

CDNN (Tổng công ty CNTPĐN)( 8.654.142CP X 8.296đ/CP) : 71.794.762.032 đồng;

CD CBCNV + Bên ngoài ( 1.609.800CP X 8.296đ/CP) : 13.354.900.800 đồng.

Cổ tức chia cho mỗi CP (mệnh giá 10.000đ); 8.296 đồng/CP.

Ngày thông báo chốt danh sách chia tiếp cổ tức năm 2020: ngày 05/7/2021.

Ngày đăng ký cuối cùng: 19/07/2021.

Ngày thanh toán cổ tức năm 2020 chia tiếp: từ ngày 30/7/2021 đến ngày 30/8/2021.

Tổ chức thực hiện: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục chi trả tiếp cổ tức năm 2020 theo đúng quy định.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

### **Điều 8. Thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021**

1. Lợi nhuận trước thuế TNDN kế hoạch năm 2021: 51.500 triệu đồng;

2. Lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2021: 43.335 triệu đồng;

3. Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021:

- Quỹ đầu tư phát triển: không trích lập;

- Quỹ khen thưởng - phúc lợi người lao động, quỹ thưởng Ban Quản lý Điều hành trích lập theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính

phủ và Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp với tình hình, đặc điểm thực tế Công ty.

- Tiền thưởng cho Người Quản lý trường hợp Công ty thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021: tối đa bằng 1,5 % ( một phẩy năm phần trăm) trên phần lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện 2021 vượt so với lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2021:

- Cổ tức năm 2021: Dự kiến chia từ 30%/vốn điều lệ trở lên.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 để quyết định mức tạm ứng cổ tức trong năm 2021 và thực hiện các thủ tục chi tạm ứng cổ tức năm 2021 theo đúng quy định.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 9.** Thông qua tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý công ty năm 2020 .

a) Tiền lương của người quản lý chuyên trách năm 2020 (Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng BKS) được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và Xã hội.

b) Mức thù lao của HĐQT và BKS thực hiện năm 2020: 295.000.000 đồng.

c) Tiền lương bình quân thực hiện của Trưởng BKS năm 2020 (không hưởng thù lao) là: 15.000.000đ/tháng.

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 10.** Thông qua tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý công ty kế hoạch năm 2021.

a) Kế hoạch Tiền lương, tiền thưởng của người quản lý chuyên trách năm 2021 (Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban Kiểm soát) được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp với tình hình đặc điểm thực tế của Công ty.

Trưởng Ban Kiểm soát hưởng lương chuyên trách (không có thù lao) năm 2021 là 18.000.000 đồng/tháng.

b) Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021: Thực hiện mức chi như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng	Số tiền cả năm (đồng)
1	01 Chủ tịch HĐQT	đồng	6.000.000	72.000.000
2	01 Phó Chủ tịch HĐQT	“	5.500.000	66.000.000
3	03 Thành viên HĐQT	“	5.000.000	180.000.000
	<b>Thù lao HĐQT</b>	đồng		<b>318.000.000</b>
1	Thù lao BKS(02 người)	đồng	4.000.000	96.000.000
	<b>Thù lao Ban Kiểm soát</b>			<b>96.000.000</b>
	<b>Tổng cộng</b>			<b>414.000.000</b>

c) Tiền thưởng cho Người Quản lý điều hành trường hợp Công ty thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 (trích từ lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021): mức trích tối đa bằng 1,5% ( một phẩy năm phần trăm) trên phần lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện 2021 vượt so với lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2021:

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 11.** Thông qua việc chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2021.

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chọn các công ty kiểm toán trong danh mục cho phép của Bộ Tài chính để kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2021( trên cơ sở đề nghị của Trưởng Ban Kiểm soát).

Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.

**Điều 12.** Thông qua kết quả Bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 – 2025

a) **Kết quả bầu Hội đồng quản trị** ( tỷ lệ tính trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội), các ông đã trúng cử vào HĐQT gồm:

1. Ông Đinh Văn Hồng Tỷ lệ: 100 % (9.822.342CP/9.822.342CP)
2. Ông Đinh Ngọc Mến Tỷ lệ: 100 % (9.822.342CP/9.822.342CP)
3. Ông Lâm Hùng Phương Tỷ lệ: 100 % (9.822.342CP/9.822.342CP)
4. Ông Trần Minh Phương Tỷ lệ: 100 % (9.822.342CP/9.822.342CP)
5. Ông Nguyễn Diên Tường Tỷ lệ: 100 % (9.822.342CP/9.822.342CP)

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2025 đã họp phiên đầu tiên bầu Ông Đinh Văn Hồng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT, bầu ông Nguyễn Diên Tường giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT.

**b) Kết quả bầu Ban Kiểm soát** ( tỷ lệ tính trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội), các ông ,bà đã trúng cử vào BKS gồm:

1. Bà Ngô Thị Cẩm Hà Tỷ lệ: 100 % (9.822.342CP/9.822.342CP)
2. Ông Hoàng Ngọc Long Tỷ lệ: 100 % (9.822.342CP/9.822.342CP)
3. Ông Nguyễn Minh Tiến Tỷ lệ: 100 % (9.822.342CP/9.822.342CP)

Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2025 đã họp phiên đầu tiên bầu Ông Hoàng Ngọc Long giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát.

### **Điều 13. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này đã được 100% cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 08/6/2021 thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và cổ đông Công ty cổ phần Nông súc sản Đồng Nai chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này, tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết theo thẩm quyền, chức năng hoạt động của mình, đảm bảo lợi ích của cổ đông, lợi ích của Công ty và tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 13;
- UBCKNN, Sở GD&ĐT Hà Nội;
- Website Công ty;
- Lưu: Thư ký.VT

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Đinh Văn Hồng**



**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN NÔNG SÚC SẢN ĐỒNG NAI**  
Số: 01 /BB-ĐHĐCĐTN

Hôm nay vào lúc 08 giờ 30 phút ngày 08/6/2021 tại Hội trường Văn phòng Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai, địa chỉ số 238 Nguyễn Ái Quốc, P. Tân Hiệp, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đã khai mạc Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai.

**I. Thành phần tham dự gồm có:**

- **Đại biểu khách mời:** Ông Nguyễn Văn Dũng - Chủ tịch Hội đồng thành viên Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.
- **Cổ đông:** Mời tham dự Đại hội đồng cổ đông tổng số là: 100 cổ đông đại diện cho 10.263.942. cổ phần, chiếm tỷ lệ 100% vốn điều lệ của doanh nghiệp.

*Trong đó:*

- Đại diện phần vốn thuộc sở hữu Nhà nước (Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai) có 01 cổ đông, gồm 4 người Đại diện vốn, đại diện cho 8.654.142 cổ phần, chiếm tỷ lệ 84,32% vốn điều lệ của doanh nghiệp.
- Đại diện phần vốn thuộc sở hữu các nhà đầu tư có 99 cổ đông, đại diện cho 1.609.800 cổ phần sở hữu và được ủy quyền tương đương 15,68 % vốn điều lệ của doanh nghiệp.

**II. Chương trình Đại hội:**

1. Chào cờ - Tuyên bố lý do – Giới thiệu đại biểu;
2. Báo cáo tình hình cổ đông, đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội;
3. Giới thiệu Đoàn Chủ tịch và Thư ký Đại hội;
4. Báo cáo của Ban Giám đốc (tổng kết năm 2020 và phương hướng hoạt động SXKD năm 2021);
5. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020;
6. Báo cáo của HĐQT Công ty năm 2020 và phương hướng năm 2021;
7. Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2020;
8. Phần thảo luận của Đại hội;
9. Trình Đại hội các vấn đề sau:

- a – Tờ trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020.
- b – Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021
- c – Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát
- d – Tờ trình Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát
- e – Tờ trình V/v phân phối lợi nhuận năm 2020, kế hoạch SXKD và chia cổ tức năm 2021.
- f – Tờ trình về tiền lương thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch năm 2021.
- g – Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2021.
- h – Tờ trình về Quy chế bầu cử và số lượng, danh sách đề cử nhân sự để bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2025.

- 10. Ý kiến của cổ đông – Biểu quyết thông qua;
- 11. Phát biểu ý kiến của Lãnh đạo Tổng công ty – Đáp từ của HĐQT;
- 12. Thông qua Nghị quyết Đại hội.

### **III. Nội dung:**

#### **1. Báo cáo tư cách cổ đông, đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội:**

Ông Đinh Ngọc Mên – Thành viên HĐQT, thay mặt Ban tổ chức Đại hội báo cáo tình hình cổ đông và đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội như sau:

Tất cả các cổ đông và đại diện nhóm cổ đông tham dự Đại hội là hợp lệ, đúng nguyên tắc và thủ tục quy định.

Tổng số dự họp là: 16 cổ đông, đại diện cho 9.822.342 cổ phần, chiếm tỷ lệ 95,70% vốn điều lệ.

Vắng: 84 cổ đông, đại diện 441.600 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,30% vốn Điều lệ.

Lý do vắng mặt: Do bận công việc không đến dự được và đã có báo cho Công ty.

Căn cứ Điều 139 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 16/7/2020, và Điều 20 của Điều lệ của Công ty về Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông thì ĐHCĐ thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Nông sản Đồng Nai tiến hành là hợp lệ.

#### **2. Giới thiệu Đoàn chủ tịch Đại hội và Thư ký Đại hội:**

##### **• Đoàn Chủ tịch:**

- Ông Đinh Văn Hồng – Chủ tịch HĐQT – Đại diện cho phần vốn thuộc sở hữu Nhà nước (Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai);



- Ông Nguyễn Diên Tường – Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai – Đại diện cho phần vốn thuộc sở hữu Nhà nước (Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai).

*Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

- **Thư ký:**

- Ông Trần Minh Phương – Thư ký .

*Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

Ông Đinh Văn Hồng thay mặt Chủ tịch Đoàn thông qua Chương trình làm việc của Đại hội.

### **3. Phần trình bày các báo cáo và đóng góp ý kiến của cổ đông:**

#### **3.1. Các báo cáo:**

- Báo cáo tổng kết năm 2020 và phương hướng hoạt động SXKD năm 2021 do ông Nguyễn Diên Tường, Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai trình bày (*có báo cáo kèm theo*).

- Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020 do ông Đinh Văn Hồng Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai trình bày (*có báo cáo kèm theo*).

- Báo cáo của HĐQT Công ty năm 2020 và phương hướng năm 2021 do ông Đinh Văn Hồng Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai trình bày (*có báo cáo kèm theo*).

- Báo cáo của Ban kiểm soát do Ông Hoàng Ngọc Long - Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Nông súc sản Đồng Nai trình bày (*có báo cáo kèm theo*).

#### **3.2. Ý kiến đóng góp của cổ đông:**

Có 02 cổ đông phát biểu thống nhất với các báo cáo.

### **4. Biểu quyết thông qua các nội dung:**

**a) Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 và phương hướng năm 2021, với các chỉ tiêu chủ yếu sau:**

- Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020:

- Tổng doanh thu : 355.596 triệu đồng , đạt 162,24 % so kế hoạch năm; 219.180 triệu đồng ;
- Lợi nhuận trước thuế TNDN : 161.599 triệu đồng, đạt 384,76 % so kế hoạch năm; 42.000 triệu đồng ;
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 136.827 triệu đồng, đạt 396,03 % so kế hoạch năm 34.550 triệu đồng ;

**- Kế hoạch SXKD năm 2021:**

- Tổng doanh thu : 270.00 triệu đồng.
- Sản phẩm chủ yếu:
  - +Heo thịt : 4.200 tấn
- Lợi nhuận trước thuế : 51.500 triệu đồng.
- Lợi nhuận sau thuế TNDN : 43.335 triệu đồng.
- Các khoản phát sinh phải nộp NSNN: 9.058 triệu đồng.
- Chia cổ tức dự kiến : từ 30%/vốn điều lệ trở lên

Giao cho HĐQT triển khai thực hiện kế hoạch SXKD năm 2021.

*Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

b) Thông qua báo cáo của HĐQT và Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2020 và phương hướng 2021:

*Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

c) Thông qua báo cáo năm 2020 của Ban Kiểm soát:

*Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**5. Các tờ trình Đại hội:**

Trình Đại hội thông qua một số nội dung:

- Tờ trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020;
- Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021;
- Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT.
- Tờ trình Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát;
- Tờ trình V/v phân phối lợi nhuận năm 2020, kế hoạch phân phối lợi nhuận sau thuế và chia cổ tức năm 2021;
- Tờ trình về Tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý năm 2020 và Kế hoạch năm 2021;
- Tờ trình về ủy quyền cho HĐQT chọn công ty kiểm toán độc lập năm 2021.
- Tờ trình về Quy chế bầu cử và số lượng, danh sách đề cử nhận sự đề bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2025:

Căn cứ tình hình số ứng viên bầu HĐQT và Ban Kiểm soát bằng số thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát cần bầu, Hội đồng quản trị đề nghị thực hiện bầu HĐQT và Ban Kiểm soát theo phương thức biểu quyết (tán thành, không tán thành, không có ý kiến).

## **Biểu quyết thông qua các tờ trình:**

### **5.1 Tờ trình báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2020**

*Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

### **5.2 Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021**

*Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

### **5.3 Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT.**

*Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

### **5.4. Tờ trình Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát**

*Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

### **5.5. Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020:**

#### **a. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 136.827.106.419 đồng**

- Trừ chi phí thù lao HĐQT và BKS không tham gia điều hành trực tiếp năm 2020: 160.000.000 đồng;

- Lợi nhuận sau thuế năm 2020 còn lại phân phối các quỹ và chia cổ tức: 136.667.106.419 đồng

#### **b. Phân phối lợi nhuận:**

**\*Lợi nhuận năm 2020 phân phối các quỹ: 10.461.675.587 đồng**

- Trích lập quỹ khen thưởng (Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016): 4.715.913.000 đồng

- Trích lập quỹ phúc lợi (Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 13/6/2016): 4.715.913.000 đồng

- Trích lập quỹ thưởng Ban Quản lý điều hành bằng 1% lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch:  $1\% \times (136.827.106.419 - 34.550.000.000) = 1.022.771.000$  đồng

- Trích lập Quỹ Đầu tư phát triển: 7.078.587 đồng

- Số còn lại chia cổ tức hết bằng tiền: 126.205.430.832 đồng

**Tỷ lệ chia cổ tức năm 2020 bằng tiền : 122,96%/vốn điều lệ (mức chi: 12.296 đồng/ 1 cổ phần)**

**Tổng số tiền chia cổ tức: 126.205.430.832 đồng.**

+ **Đã tạm ứng cổ tức:** Trong tháng 12/2020 thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐBT ngày 27/11/2020 của Đại hội đồng cổ đông bất thường năm

2020 đã thống nhất mức tạm ứng cổ tức: 40%/vốn điều lệ; cổ tức chi tạm ứng cho mỗi cổ phần: 4.000đ/CP (đã thực hiện chi trong tháng 12/2020). Tổng số tiền: 41.055.768.000 đồng;

+ Dự kiến chia tiếp cổ tức năm 2020 bằng tiền theo tỷ lệ 82,96%/vốn điều lệ, chi trong năm 2021 với tổng số tiền: 85.149.662.832 đồng.

*Trong đó:*

CE NN (Tổng công ty CNTPĐN) ( 8.654.142CP X 8.296đ/CP) : 71.794.762.032 đồng;

CE CBCNV + Bên ngoài( 1.609.800CP X 8.296đ/CP) : 13.354.900.800 đồng.

Cổ tức chia cho mỗi CP (mệnh giá 10.000đ); 8.296 đồng/CP.

Ngày thông báo chốt danh sách chia tiếp cổ tức năm 2020: ngày 05/7/2021.

Ngày đăng ký cuối cùng: 19/07/2021.

Ngày thanh toán cổ tức năm 2020 chia tiếp: từ ngày 30/7/2021 đến ngày 30/8/2021.

Tổ chức thực hiện: Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty thực hiện các thủ tục chi trả tiếp cổ tức năm 2020 theo đúng quy định.

*Biểu quyết: 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

#### **5.6. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2021**

1. Lợi nhuận trước thuế TNDN kế hoạch năm 2021: 51.500 triệu đồng;
2. Lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2021: 43.335 triệu đồng;
3. Phân phối lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021:
  - Quỹ đầu tư phát triển: không trích lập;
  - Quỹ khen thưởng - phúc lợi người lao động, quỹ thưởng Người Quản lý điều hành chuyên trách trích lập theo Nghị định số 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ và Thông tư số 28/2016/TT- BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước, các văn bản pháp luật liên quan và vận dụng phù hợp với tình hình, đặc điểm thực tế Công ty.
  - Tiền thưởng cho Người Quản lý điều hành trường hợp Công ty thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021: tối đa bằng 1,5% ( một phẩy năm phần trăm) trên phần lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện 2021 vượt so với lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2021:
  - Cổ tức năm 2021: Dự kiến chia từ 30%/vốn điều lệ trở lên

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 để quyết định mức tạm ứng cổ tức trong năm 2021 và thực hiện các thủ tục chi tạm ứng cổ tức năm 2021 theo đúng quy định.

*Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**5.7. Tờ trình thông qua tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý điều hành công ty năm 2020 .**

a) Tiền lương của Người quản lý điều hành chuyên trách năm 2020 (Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng BKS) được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động thương binh và Xã hội.

b) Mức thù lao của HĐQT và BKS thực hiện năm 2020: 295.000.000 đồng

c) Tiền lương bình quân thực hiện của Trưởng BKS năm 2020 (không có thù lao) là: 15.000.000đ/tháng.

*Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**5.8. Tờ trình thông qua tiền lương, tiền thưởng, thù lao của Người quản lý công ty kế hoạch năm 2021.**

a) Kế hoạch Tiền lương, tiền thưởng của người quản lý chuyên trách năm 2021 (Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Trưởng Ban Kiểm soát) được thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội, các văn bản pháp luật liên quan và phù hợp với tình hình đặc điểm thực tế của Công ty.

Trưởng Ban Kiểm soát hưởng lương chuyên trách (không có thù lao) năm 2021 là 18.000.000 đồng/tháng.

b) Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2021: Thực hiện mức chi như sau:

Stt	Nội dung	ĐVT	Mức chi/người/tháng	Số tiền cả năm
1	01 Chủ tịch HĐQT	đồng	6.000.000	72.000.000
2	01 Phó Chủ tịch HĐQT	“	5.500.000	66.000.000
3	03 Thành viên HĐQT	“	5.000.000	180.000.000
	<b>Thù lao HĐQT</b>	<b>đồng</b>		<b>318.000.000</b>
1	Thù lao BKS(02 người)	đồng	4.000.000	96.000.000
	<b>Tổng cộng</b>			<b>414.000.000</b>

c) Tiền thưởng cho Người Quản lý điều hành trường hợp Công ty thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021 (trích từ lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2021): mức trích tối đa bằng 1,5% (một phẩy năm phần trăm) trên

phần lợi nhuận sau thuế TNDN thực hiện 2021 vượt so với lợi nhuận sau thuế TNDN kế hoạch năm 2021:

*Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

#### **5.9. Thông qua việc chọn Công ty kiểm toán độc lập năm 2021.**

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị được chọn các công ty kiểm toán trong danh mục cho phép của Bộ Tài chính để kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2021 (trên cơ sở đề nghị của Trường Ban Kiểm soát).

*Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

#### **5.10. Bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021 – 2025**

- Tờ trình V/v đề cử Ban Bầu cử -kiểm phiếu gồm Ông, Bà có tên sau và được Đại hội nhất trí 100% bằng biểu quyết.

1. Bà: Nguyễn Thị Đỗ Uyên - Trưởng ban
2. Bà: Phan Thị Hiền Nhi - Thành viên
3. Bà: Huỳnh Thị Ngọc Ngân - Thư ký

- Tờ trình bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS về số lượng, danh sách bầu cử nhiệm kỳ 2021 – 2025.

Về phương thức bầu cử, căn cứ tình hình số ứng viên bầu HĐQT ( 5 người) và Ban Kiểm soát ( 3 người ) bằng số thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát cần bầu, Hội đồng quản trị đề nghị Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thực hiện bầu HĐQT và Ban Kiểm soát theo phương thức biểu quyết ( tán thành, không tán thành, không có ý kiến)

*Biểu quyết: 100 % tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

**a) Kết quả bầu Hội đồng quản trị ( tỷ lệ tính trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội), các ông đã trúng cử vào HĐQT gồm:**

1. Ông Đinh Văn Hồng Tỷ lệ: 100 % (9.822.342CP/9.822.342CP)
2. Ông Đinh Ngọc Mến Tỷ lệ: 100 % (9.822.342CP/9.822.342CP)
3. Ông Lâm Hùng Phương Tỷ lệ: 100 % (9.822.342CP/9.822.342CP)
4. Ông Trần Minh Phương Tỷ lệ: 100 % (9.822.342CP/9.822.342CP)
5. Ông Nguyễn Diên Tường Tỷ lệ: 100 % (9.822.342CP/9.822.342CP)

Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2021-2025 đã họp phiên đầu tiên bầu Ông Đinh Văn Hồng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT, bầu ông Nguyễn Diên Tường giữ chức vụ Phó Chủ tịch HĐQT.

**b) Kết quả bầu Ban Kiểm soát (tỷ lệ tính trên tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội), các ông ,bà đã trúng cử vào BKS gồm:**

1. Bà Ngô Thị Cẩm Hà Tỷ lệ: 100 % (9.822.342CP/9.822.342CP)
2. Ông Hoàng Ngọc Long Tỷ lệ: 100 % (9.822.342CP/9.822.342CP)
3. Ông Nguyễn Minh Tiến Tỷ lệ: 100 % (9.822.342CP/9.822.342CP)

Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2025 đã họp phiên đầu tiên bầu Ông Hoàng Ngọc Long giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát.

Thành viên HĐQT và Thành viên Ban Kiểm soát ra mắt Đại hội

**6. Phát biểu ý kiến của Ông Nguyễn Văn Dũng - Chủ tịch HĐQT Tổng Công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai**

- Lời đáp từ của Đoàn Chủ tịch

**7. Thông qua Nghị quyết Đại hội:**

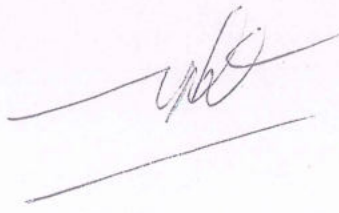
Ông Trần Minh Phương – Thư ký thông qua nội dung Biên bản và Nghị quyết. Chủ tọa xin ý kiến biểu quyết của cổ đông dự Đại hội.

*Biểu quyết: 100% tổng số phiếu có quyền biểu quyết tại Đại hội.*

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Nông sản Đồng Nai bế mạc lúc 11 giờ 30 phút ngày 08 tháng 6 năm 2021.

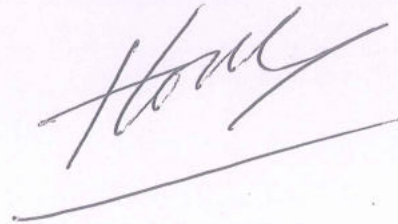
Biên bản Đại hội được thông qua toàn thể cổ đông dự họp./.

**THƯ KÝ**



**Trần Minh Phương**

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỌA**



**Đinh Văn Hồng**